

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HD
TỈNH HD**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2019/HS-ST.
Ngày: 03- 5- 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD-TỈNH HD

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đinh Thị Thúy Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Trách.

2. Ông Tăng Việt Thành.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Bón - Thư ký Toà án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh HD tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2019/HSST ngày 05/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 71/2019/QĐXXST-HS ngày 22/4/2019 đối với bị cáo:

Trần Ngọc Ph, sinh năm: 1977; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: số 272 Trần Hưng Đạo, phường NC, thành phố HD, tỉnh HD; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Ngọc L, sinh năm: 1952 và bà Vũ Thị D, sinh năm: 1955; vợ: chị Nguyễn Hoài Th (đã chết); vợ hai: chị Trịnh Bích Ng - sinh năm: 1981 (đã ly hôn); vợ ba: chị Lê Ngọc Ch - sinh năm: 1986 (đã ly hôn); bị cáo có 03 con; con lớn nhất - sinh năm: 1999, con nhỏ nhất - sinh năm: 2010; tiền án: Bản án số 33/2014/HSST ngày 06/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện KM- tỉnh HD xử phạt bị cáo 05 năm 03 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng”. Bị cáo ra trại ngày 02/02/2018. Tiền sự: không. Nhân thân: Quyết định phạt giam vi cảnh ngày 27/5/1990 của Công an thị xã HD xử phạt vi cảnh 03 ngày đối với Trần Ngọc Ph về hành vi Trộm cắp tài sản; Quyết

định xử lý hành chính ngày 18/10/1990 của Công an phường NC xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 10.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng; Quyết định số 136/QĐ/UB ngày 20/2/1992 của Ủy ban nhân dân tỉnh HH đưa vào giáo dưỡng tại trường phổ thông công nông nghiệp do Bộ nội vụ quản lý; Bản án số 12/HSST ngày 03/02/1994 của Tòa án nhân dân thị xã HD xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản, nộp án phí ngày 03/02/1994; Bản án số 12/STHS ngày 26/01/1996 của Tòa án nhân dân thị xã HD xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp 09 tháng tù của bản án số 12 ngày 03/02/1994, buộc bị cáo phải chấp hành 21 tháng tù, kể từ ngày 19/11/1995, nộp án phí ngày 28/3/1996, ngày 22/6/2011, được đình chỉ phần tiền thu hồi 900.000 đồng; Bản án số 22/STHS ngày 06/02/1999 của Tòa án nhân dân thành phố HD xử phạt 21 tháng tù về tội Đánh bạc, nộp án phí ngày 03/3/2019, ngày 28/02/2008, được đình chỉ thi hành phần tiền phạt 1.000.000 đồng; Bản án số 443/HSST ngày 15/4/1999 của Tòa án nhân dân thành phố HN xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân cộng với 21 tháng tù về tội Đánh bạc tại bản án số 22 ngày 06/02/1999 của Tòa án nhân dân thành phố HD. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 45 tháng tù; bản án số 15/HSST ngày 28/6/2001 của Tòa án nhân dân huyện KT xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ra trại ngày 23/02/2003, nộp án phí ngày 25/8/2003; biện pháp ngăn chặn: bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2018, chuyển tạm giam từ ngày 30/12/2018 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh HD. Có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Hữu Kiên, sinh năm: 1980.

Trú tại: thôn Phú Lương, xã ND, thành phố HD, tỉnh HD. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Lê Hải Đăng, sinh năm: 1997.

Trú tại: số 34 phố Tiền Phong, phường QT, thành phố HD, tỉnh HD. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 01h40' ngày 28/12/2018, tại trước cửa quán Internet số 30 phố Ga, phường NT, thành phố HD, Đội Cảnh sát điều tra về ma túy - Công an thành phố HD bắt quả tang Trần Ngọc Ph đang cất giấu trái phép ma túy, thu giữ trong túi áo khoác bên phải Ph đang mặc 02 gói nilon màu trắng, kích thước (2x2)cm/gói, bên trong các gói đều chứa chất tinh thể màu trắng. Ph khai nhận là ma túy tổng hợp cất giấu để bán kiếm lời. Quá trình bắt giữ có sự

chứng kiến của anh Nguyễn Hữu K ở thôn Phú Lương, xã ND, thành phố HD và anh Lê Hải Đ ở số 34 phố Tiền Phong, phường QT, thành phố HD.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Do không có việc làm ổn định, cần tiền chi tiêu nên Ph mua ma túy về bán kiếm lời. Khoảng 21h45' ngày 27/12/2018, Phương đi đến khu vực cầu Phú Lương cũ- thành phố HD mua được 02 gói ma túy tổng hợp với số tiền 500.000 đồng của một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ). Mua được ma túy, Ph cất giấu trong túi áo khoác đang mặc rồi đi đến phố Ga, phường NT, thành phố HD để bán. Khoảng 01h40' ngày 28/12/2018, khi Ph đi đến trước cửa quán Internet số 30 phố Ga thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố HD kiểm tra, thu giữ trong túi áo khoác bên phải Ph đang mặc 02 gói nilon màu trắng, kích thước (2x2)cm/gói, bên trong các gói đều chứa chất tinh thể màu trắng, trước sự chứng kiến của anh Nguyễn Hữu K và anh Lê Hải Đ.

Tại bản Kết luận giám định số: 54/KLGD-PC09 ngày 30 tháng 12 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh HD kết luận:

Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Trần Ngọc Phương gửi đến giám định tổng khối lượng là: 0,555 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về vật chứng: Đối với 0,426 gam Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong số: 54/KLGD-PC09 có dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh HD được quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố HD và chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HD chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 66/CT-VKSTPHD ngày 04 tháng 4 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo Trần Ngọc Ph về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố: bị cáo Trần Ngọc Ph phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Về hình phạt chính: áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Ngọc Ph từ 30 đến 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/12/2018. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ

luật tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy 0,426 gam Methamphetamine được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số: 54/KLGD-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh HD là mẫu vật hoàn lại sau giám định (có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố HD và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HD ngày 08/4/2019). Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Trần Ngọc Ph phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu điều tra khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01h40' ngày 28/12/2018, tại trước cửa quán Internet số 30 phố Ga, phường NT, thành phố HD, Trần Ngọc Ph đang cất giấu trái phép 0,555 gam Methamphetamine để bán thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố HD phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của ma túy là loại độc dược gây nghiện, việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; nhận thức rõ về tác hại của ma túy do hành vi vi phạm pháp luật của mình gây nên nhưng với mục đích tư lợi, bị cáo vẫn thực hiện hành vi của mình với lỗi cố ý. Bị cáo cất giấu trái phép 0,555 gam Methamphetamine để bán nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo Phương về tội danh trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về việc trao đổi chất ma túy của Nhà nước; xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Ma túy không những hủy hoại sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[3] Xét về nhân thân bị cáo thì thấy: đối với các quyết định phạt vi cảnh, xử lý hành chính và các bản án trên (trừ bản án số 33/2014/HSST ngày

06/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện KM- tỉnh HD) thì bị cáo đã được xóa nhưng bị cáo có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, ngày 06/6/2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện KM- tỉnh HD xử phạt 05 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng, bị cáo được ra trại ngày 02/02/2018 nhưng đến ngày 28/12/2018, bị cáo lại phạm tội, do đó, bị cáo Ph đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy vẫn cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo đối với bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Đối với 0,426 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành thì bị tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Không làm rõ được người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Trần Ngọc Phương nên không có căn cứ xử lý.

[8] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố HD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ

phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố: bị cáo Trần Ngọc Phương phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: bị cáo Trần Ngọc Ph 34 (ba mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/12/2018.

2. Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 0,426 gam Methamphetamine được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số: 54/KLGD-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh HD là mẫu vật hoàn lại sau giám định (có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố HD và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HD ngày 08/4/2019).

3. Về án phí: bị cáo Trần Ngọc Ph phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTP.HD;
- VKSND tỉnh HD;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố HD;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADSTP. HD;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đinh Thị Thúy Hạnh